

BIỂU SỐ 02 - DANH MỤC DỰ ÁN VÀ KẾ HOẠCH VỐN NSDP NGUỒN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN NĂM 2022 KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh nếu có)		Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 được giao			Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 đã giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 còn lại chưa giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023 ⁽²⁾			Ghi chú (Lý do đề nghị kéo dài kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023)		
					Số Quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư (lần cuối)	Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số		Bao gồm	
								Kế hoạch vốn năm 2022 (giao đầu năm)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 (giao đầu năm)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 (giao đầu năm)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾			Vốn XDCB tập trung	Vốn thu sử dụng đất
A	B	1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13	14	15	16	17	
TỔNG SỐ					255,243.8	138,697.239	59,820.215	78,877.024	105,498.860	52,764.076	52,734.784	33,198.379	7,056.139	26,142.240	33,198.379	5,609.432	1,446.707	26,142.240	
I	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2022 nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm 2023			102,617.4	55,269.458	33,129.434	22,140.024	46,634.124	26,073.295	20,560.829	8,635.334	7,056.139	1,579.195	8,635.334	5,609.432	1,446.707	1,579.195		
I.1	Thành phố Chí Linh			11,818.4	1,578.000	1,578.000		943.000	943.000		635.000	635.000		635.000	635.000				
1	Cải tạo nhà làm việc của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, âm thanh phòng họp nhà A và nội thất một số phòng làm việc tại trụ sở Thành ủy - HĐND - UBND thành phố Chí Linh	2021-2022	3020; 17/07/2021	11,818.4	1,578.000	1,578.000		943.000	943.000		635.000	635.000		635.000		635.000		Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng đã hoàn thành, quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
I.2	Huyện Kim Thành			10,312.0	10,000.000	10,000.000		4,592.000	4,592.000		5,408.000	5,408.000		5,408.000	5,000.000	408.000			
1	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư thôn Công Khê, xã Kim Liên, huyện Kim Thành (GĐ 2), hạng mục: GPMB + hạ tầng	2022-2023	3211; 18/10/2022	10,312.0	10,000.000	10,000.000		4,592.000	4,592.000		5,408.000	5,408.000		5,408.000	5,000.000	408.000		Dự án khởi công mới, năm 2022 cơ bản đã bố trí đủ vốn để đầu tư hoàn thành dự án. Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để đầu tư hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
I.3	Thị xã Kinh Môn			5,972.6	3,645.731	1,840.230	1,805.501	3,208.469	1,641.945	1,566.524	437.262	198.285	238.977	437.262		198.285	238.977		
1	Lập quy hoạch sử dụng đất 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất 2021	2020-2022	1978; 09/11/2020	4,132.4	1,805.501		1,805.501	1,566.524		1,566.524	238.977		238.977	238.977		238.977		Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng đã hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
2	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2022 thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	2021-2022	1591; 29/11/2021	1,840.2	1,840.230	1,840.230		1,641.945	1,641.945		198.285	198.285		198.285		198.285		Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
I.4	Huyện Ninh Giang			41,047.3	8,335.727	8,335.727		8,130.305	8,130.305		205.422	205.422		205.422	205.422				
1	Xây dựng tuyến đường trục xã Ứng Hòa mới (kết nối từ xã Ninh Hòa cũ sang xã Ứng Hòa và đầu nối với Quốc lộ 37), huyện Ninh Giang	2020-2022	4123, 01/09/2020; 3509, 20/7/2022	35,835.1	6,000.000	6,000.000		5,975.999	5,975.999		24.001	24.001		24.001		24.001		Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng đã hoàn thành, quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
2	Di chuyển đường điện để giải phóng mặt bằng thi công tuyến đường xã Văn Giang (cũ) qua cầu bà Kế đi Văn Hội kết nối với đường 396 (đoạn từ ngã tư thôn 1 đến UBND xã Văn Hội)	2022	284; 21/11/2022	581.1	567.320	567.320		553.100	553.100		14.220	14.220		14.220		14.220		Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng đã hoàn thành, quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
3	Lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn 2050 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Ninh Giang	2020-2022	4524, 28/9/2020; 4721, 16/11/2021	4,631.0	1,768.407	1,768.407		1,601.206	1,601.206		167.201	167.201		167.201		167.201		Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
I.5	Huyện Thanh Miện			33,467.1	31,710.000	11,375.477	20,334.523	29,760.350	10,766.045	18,994.305	1,949.650	609.432	1,340.218	1,949.650	609.432		1,340.218		

STT	Dan mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh nếu có)		Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 được giao			Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 đã giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 còn lại chưa giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023 ⁽²⁾				Ghi chú (Lý do đề nghị kéo dài kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023)	
					Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm				
						Kế hoạch vốn năm 2022 (giao đầu năm)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 (giao đầu năm)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 (giao đầu năm)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm		Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		
															Vốn XD CB tập trung	Vốn thu sử dụng đất			
A	B	1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13	14	15	16	17	
1	Hệ thống chiếu sáng đường tỉnh 396 (đoạn từ ngã tư Tiêu Lâm, xã Ngũ Hùng đến Khu du lịch sinh thái Đào Cò, xã Chi Lăng Nam)	2022	858; 24/3/2022	6,054.2	5,710.000	2,710.000	3,000.000	5,373.817	2,583.817	2,790.000	336.183	126.183	210.000	336.183	126.183			210.000	Dự án khởi công mới, năm 2022 cơ bản đã bố trí đủ vốn để đầu tư hoàn thành dự án. Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
2	Cải tạo vỉa hè (phía bờ sông) đường tỉnh 392B, đoạn từ Trung tâm Y tế huyện đến ngã ba Trương	2022	1826; 20/6/2022	14,771.7	14,500.000	3,165.477	11,334.523	13,369.782	3,165.477	10,204.305	1,130.218		1,130.218	1,130.218				1,130.218	Dự án khởi công mới, năm 2022 cơ bản đã bố trí đủ vốn để đầu tư hoàn thành dự án. Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
3	Hệ thống chiếu sáng đường tỉnh 392C (đoạn từ thị trấn Thanh Miện đi các xã: Lê Hồng, Đoàn Kết, Tân Trào)	2022	857; 24/3/2022	12,641.2	11,500.000	5,500.000	6,000.000	11,016.751	5,016.751	6,000.000	483.249	483.249		483.249	483.249				Dự án khởi công mới, năm 2022 cơ bản đã bố trí đủ vốn để đầu tư hoàn thành dự án. Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
II	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước năm 2022 và các nguồn vốn NSNN không thuộc vốn đầu tư công bổ sung cho chi đầu tư phát triển nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm 2023			152,626.4	83,427.781	26,690.781	56,737.000	58,864.736	26,690.781	32,173.955	24,563.045		24,563.045	24,563.045				24,563.045	
II.1	Huyện Kim Thành			25,869.0	14,971.000		14,971.000	14,836.000		14,836.000	135.000		135.000	135.000				135.000	
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư ven đường tránh tránh cầu An Thành, xã Kim Anh, huyện Kim Thành (giai đoạn 1)	2022	3262, 20/12/2021; 942, 04/5/2022 1921, 21/8/2022	14,948.0	13,065.000		13,065.000	13,050.000		13,050.000	15.000		15.000	15.000				15.000	Dự án khởi công mới, năm 2022 cơ bản đã bố trí đủ vốn để đầu tư hoàn thành dự án. Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
2	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư thôn Công Khê, xã Kim Liên, huyện Kim Thành (GD1); hạng mục: San nền và giải phóng mặt bằng	2022	406; 18/02/2022	10,921.0	1,906.000		1,906.000	1,786.000		1,786.000	120.000		120.000	120.000				120.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để có đủ vốn đầu tư hoàn thành dự án theo tiến độ đã được phê duyệt
II.2	Huyện Thanh Miện			96,005.4	53,690.781	26,690.781	27,000.000	37,449.702	26,690.781	10,758.921	16,241.079		16,241.079	16,241.079				16,241.079	
1	Xây mới nhà lớp học 2 tầng 6 phòng Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện, cơ sở Ngũ Hùng	2022	485; 24/02/2022	5,848.5	5,000.000	2,000.000	3,000.000	4,900.000	2,000.000	2,900.000	100.000		100.000	100.000				100.000	Dự án khởi công mới, năm 2022 cơ bản đã bố trí đủ vốn để đầu tư hoàn thành dự án. Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
2	Cải tạo đường xã Hồng Phong, đoạn nối từ đường tỉnh 392B đến đường huyện Cao Thắng - Tiên Phong	2022-2023	2072; 27/7/2022	19,666.5	17,500.000	6,500.000	11,000.000	7,493.827	6,500.000	993.827	10,006.173		10,006.173	10,006.173				10,006.173	Dự án khởi công mới, năm 2022 cơ bản đã bố trí đủ vốn để đầu tư hoàn thành dự án. Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023

STT	Dan mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh nếu có)		Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 được giao			Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 đã giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 còn lại chưa giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023 ⁽²⁾				Ghi chú (Lý do đề nghị kéo dài kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023)	
					Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm		Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾
						Số Quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư (lần cuối)		Kế hoạch vốn năm 2022 (giao đầu năm)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 (giao đầu năm)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Vốn XD/CB tập trung	Vốn thu sử dụng đất			
A	B	1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13	14	15	16	17	
3	Cải tạo nhà ăn, nhà bếp, sân, vườn Huyện ủy Thanh Miện	2022	2958; 25/11/2022	839.7	500.000		500.000	452.499		452.499	47.501		47.501	47.501			47.501	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
4	Cải tạo vỉa hè đường Nguyễn Lương Bằng đoạn từ trụ sở Huyện ủy đến trụ sở Ủy ban nhân dân huyện	2022	1825; 17/6/2022	14,995.6	13,000.000	5,000.000	8,000.000	11,412.595	5,000.000	6,412.595	1,587.405		1,587.405	1,587.405			1,587.405	Dự án khởi công mới, năm 2022 cơ bản đã bố trí đủ vốn để đầu tư hoàn thành dự án. Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
5	Tu bổ tôn tạo Đền tưởng niệm liệt sỹ huyện	2022-2023	2737; 26/10/2022	9,809.3	6,204.926	2,704.926	3,500.000	2,704.926	2,704.926		3,500.000		3,500.000	3,500.000			3,500.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để có đủ vốn đầu tư hoàn thành dự án theo tiến độ đã được phê duyệt	
6	Xây dựng hội trường, nhà văn hóa trung tâm huyện và các hạng mục phụ trợ	2020-2022	1268; 23/4/2020	44,845.8	11,485.855	10,485.855	1,000.000	10,485.855	10,485.855		1,000.000		1,000.000	1,000.000			1,000.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
II.3 Huyện Ninh Giang				18,906.6	3,550.000		3,550.000	235.120		235.120	3,314.880		3,314.880	3,314.880			3,314.880		
1	Trạm y tế xã Vĩnh Hòa, Hạng mục san lấp cát	2022-2023	2635a; 21/11/2022	250.0	250.000		250.000	235.120		235.120	14.880		14.880	14.880			14.880	Dự án khởi công mới được bố trí đủ vốn để hoàn thành trong năm 2022. Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
2	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng Trường Mầm Non Ứng Hòa	2017	2001, 03/11/2016; 16, 15/02/2017	4,834.6	300.000		300.000				300.000		300.000	300.000			300.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng đã hoàn thành, quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
3	Cải tạo, nâng cấp đường huyện, đoạn từ UBND xã Ứng Hòa đến đầu làng Đồng Vạn (Giai đoạn 1)	2022-2023	145a; 15/12/2022	9,343.2	2,500.000		2,500.000				2,500.000		2,500.000	2,500.000			2,500.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
4	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Tân Phong	2022-2023	234; 21/9/2022	4,478.9	500.000		500.000				500.000		500.000	500.000			500.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	
II.4 Thị xã Kinh Môn				11,845.4	11,216.000		11,216.000	6,343.914		6,343.914	4,872.086		4,872.086	4,872.086			4,872.086		
1	Quy hoạch bảo quản, tu bổ di tích danh lam thắng cảnh An Phụ - Kinh Chủ - Nhâm Dương	2021-2022	1873; 24/6/2021	11,845.4	11,216.000		11,216.000	6,343.914		6,343.914	4,872.086		4,872.086	4,872.086			4,872.086	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Ghi chú:

⁽¹⁾ - Từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước và các nguồn vốn NSNN không thuộc vốn đầu tư công bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

⁽²⁾ - Tương ứng với từng nguồn vốn và không lớn hơn kế hoạch vốn năm 2022 còn lại chưa giải ngân đến hết ngày 31/01/2023.